|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN CẨM GIÀNG**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN**  *Thời gian: 120 phút, không kể thời gian giao đề*  *(Đề thi gồm 02 trang)* |

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

***Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:***

*(1)Tôi đã đọc đời mình trên là*

*người nâng niu lộc biếc mùa xuân*

*người hóng mát dưới trưa mùa hạ*

*người gom về đốt lửa sưởi mùa đông*

*(2)Tôi đã đọc đời mình trên lá*

*lúc non tơ óng ánh bình minh*

*lúc rách nát gió vò, bão quật*

*lúc cao xanh, lúc về đất vô hình*

*(3)Tôi đã đọc đời mình trên là*

*có thể khổng lồ, có thể bé li ti*

*dẫu tồn tại một giây vẫn tươi niềm kiêu hãnh*

*đã sinh ra chẳng sợ thử thách gì.*

(Nguyễn Minh Khiêm, *Đọc đời mình trên lá,* dẫn theo vannghequandoi.com.vn, 19/06/2014)

**Câu 1:** Nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2:** Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của từ *“khổng lồ”* và *“bé li ti”* trong hai câu thơ: *“Tôi đã  đọc đời mình trên lá/có thể khổng lồ, có thể bé li ti”*

**Câu 3:** Xác định và nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ thứ 2.

**Câu 4:** Bài học sâu sắc nhất mà em rút ra được từ văn bản trên? Hãy trình bày ngắn gọn ý nghĩa  của bài học đó.

**II. VIẾT (7.0 điểm)**

Câu 1 (2 điểm). Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm xúc của em về bài thơ sau:

**Trưa hè**

Trưa hè gió thổi

Hoa phượng lung lay

Cánh hoa rụng bay

Như bầy bướm lượn

Tiếng ve ca rộn

Nghe như tiếng đàn

Trưa hè liên hoan

Hoa bay, ve hát.

(Trần Đăng Khoa)

**Câu 2 (5 điểm).**

Suy nghĩ của em về*: “Bệnh vô cảm trong xã hội ngày nay”.*

**- HẾT -**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD VÀ ĐT HẢI DƯƠNG**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN**  *(Đáp án gồm 05 trang)* |

**Hướng dẫn chung**

Giám khảo chấm thi cần lưu ý những điểm sau:

**1. Về cách chấm**

- Do đặc trưng bộ môn, giám khảo cần vận dụng linh hoạt đáp án và thang điểm khi chấm bài cho thí sinh.

- Ở một số ý, đáp án chỉ nêu mức điểm chính, việc chi tiết hóa điểm số cho mỗi ý phải được thống nhất trong Hội đồng chấm thi nhưng không thay đổi tổng điểm của mỗi ý.

- Đây là đề mở nên giám khảo cần có cái nhìn bao quát, đánh giá cao đối với những bài thể hiện suy nghĩ sâu sắc, giàu cảm xúc, sáng tạo về vấn đề nghị luận*.*

**2. Cách tính điểm toàn bài**

Bài thi được chấm theo thang điểm 10, chấm riêng từng câu. Điểm lẻ nhỏ nhất là 0.25.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I. Đọc – hiểu văn bản** | | **3,0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm. | **0,5** |
| **2** | Hai từ “khổng lồ” và “bé ti tí” có thể hiểu là:  - Nghĩa đen để nói về kích thước của những chiếc lá. Mỗi loài cây lại có những kích thước lá khác nhau, cây  có lá “khổng lồ”, cây lại có lá “bé tí ti”  - Từ đó có thể hiểu hai từ này trong câu thơ để nói về cuộc đời mỗi con người, có thể thành người “khổng lồ”  đạt được nhiều thành tựu, thành công rực rỡ, cũng có thể “bé ti tí” sống khiêm nhường, lặng lẽ. Dù là người  khổng lồ, hay bé tí ti thì cũng phải sống cuộc đời kiêu hãnh, đầy ý nghĩa. | **0,5** |
| **3** | - Nghệ thuật ẩn dụ: non tơ, rách nát, cao xanh, về đất.  - Tác dụng:  + Các hình ảnh ẩn dụ giúp câu thơ thêm sinh động, hấp dẫn, hàm chứa nhiều ý nghĩa.  + Ngoài ra, sử dụng các hình ảnh ẩn dụ này tác giả đã cho thấy hành trình cuộc đời của một con người từ non  tơ (khi ta còn bé, chưa va vấp), đến rách nát (khi bước vào đời, đối mặt với bao khó khăn, thất bại), rồi đến  cao xanh (khi đạt được thành công) và cuối cùng là trở về với đất mẹ. | **0,25**  **0,75** |
| **4** | Học sinh nêu bài học tâm đắc nhất với bản thân và nêu ý nghĩa. Bài học phải bám sát nội dung đoạn thơ, không  xa rời với văn bản.  Gợi ý:   * Bài học về thái độ của mỗi cá nhân trước thách thức của cuộc sống. * Học sinh lí giải hợp lí | **0,5**  **0,5** |
|  | **Phần II. Làm văn** | **7, 0** |
| **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm xúc của em về bài thơ “*Trưa hè*” của Trần Đăng Khoa.** | **2, 0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc:** *Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một đoạn văn biểu cảm, bày tỏ tình cảm, cảm xúc về một bài thơ bốn chữ.* | ***0,25*** |
| **b. Xác định đúng nội dung và đặc sắc nghệ thuật của bài thơ cần biểu cảm.** | ***0,25*** |
| **c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:**  - Bài thơ đã ghi lại khoảnh khắc sinh động của cảnh vật trong một buổi trưa hè ở làng quê. Qua cách khám phá và thể hiện tài hoa của nhà thơ, bức tranh trưa hè hiện lên thật ấn tượng:  + Những cánh phượng đỏ thắm lung lay và rụng bay trước gió được nhà thơ so sánh thật thú vị “*Như bướm lượn đầy vườn*”. Hình ảnh này làm cho người đọc hình dung những chú bướm với sắc màu đỏ thắm đang bay lượn dập dờn trước gió 🡪 gợi lên khung cảnh trưa hè thật thơ mộng, yên bình biết bao.  + Trong không gian yên tĩnh của trưa hè, tiếng ve – giàn đồng ca mùa hạ cất lên bản tình ca sôi động được nhà thơ so sánh độc đáo “*Nghe như tiếng đàn*”. Tiếng ve ca giữa trưa hè nghe như những tiếng đàn trong một buổi tiệc liên hoan, sảng khoái, thư thái.  🡺 Nhờ có hoa bay, ve hát mà bức tranh buổi trưa hè trở nên sinh động, có hồn, khiến cho con người có cảm giác an yên, dễ chịu trước cái nắng chói chang của ngày hè.  - Người yêu thơ sẽ còn mãi ấn tượng với bài thơ “*Trưa hè*” ở những hình ảnh nhân hoá, so sánh độc đáo, gợi nhiều liên tưởng thú vị.  - Bài thơ nhỏ nhắn, xinh xắn của nhà thơ Trần Đăng Khoa đã giúp chúng ta cảm nhận vẻ đẹp của bức tranh trưa hè ở làng quê Việt Nam: yên bình, thơ mộng, sinh động. | ***1.0*** |
| **c. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| **d. Sáng tạo:** Thể hiện hiểu hiết sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc; lập luận sắc bén,… | 0,25 |
| **2** | *Suy nghĩ của em về : “Bệnh vô cảm trong xã hội ngày nay”.* | **5.0** |
| 1. **Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội về một hiện tượng, sự việc trong cuộc sống.**   **-** Mở bài giới thiệu được vấn đề cần nghị luận; thân bài triển khai được vấn đề bằng hệ thống luận điểm, lí lẽ kết hợp dẫn chứng từ bài thơ; kết bài đánh giá được vấn đề.  - Thực hiện đúng yêu cầu bài văn nghị luận về một vấn đề, hiện tượng trong đời sống. | **0,5** |
| 1. **Xác định đúng vấn đề nghị luận:** Bệnh vô cảm | **0,5** |
| 1. **Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:**   Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:   * **Mở bài:**   - Dẫn dắt vấn đề nghị luận: Xã hội ngày càng phát triển, con người dường như càng ngày càng vô tình với mọi thứ xung quanh.  - Trích dẫn và nêu vấn đề nghị luận: bệnh vô cảm   * **Thân bài**   - **Vô cảm là gì?** Vô cảm là căn bệnh của cách hành xử, căn bệnh của lối sống, thể hiện sự trơ lì cảm xúc, dửng dưng, thờ ơ với những hiện tượng đời sống xung quanh, không có lòng thương yêu, chỉ quan tâm đến quyền lợi của bản thân.  - **Thực trạng.**   * Người vô cảm gặp cái đẹp không mảy may rung động; gặp cái tốt không ủng hộ; thấy cái xấu, cái ác không dám lên án, không dám chống lại, chứng kiến và quay hình, chụp ảnh đưa lên mạng như một thú vui,... thờ ơ với những vấn đề xã hội, các phong trào, các sự kiện dù lớn, dù nhỏ. * Đối với những cá nhân: không sẵn lòng giúp đỡ những người khó khăn, hoạn nạn; có thái độ rẻ rúng, coi khinh những mảnh đời bất hanh;.. * Đối với những người có trọng trách trước cộng đồng: không quan tâm đến công việc của người dân; dựa vào quyền lực để ức hiếp nhân dân,.. * Trước đây, vô cảm chỉ là những hiện tượng đơn lẻ, nhưng bây giờ đang có chiều hướng lây lan, rộng khắp ở mọi nơi, không chỉ vô cảm ngoài xã hội mà với cả người thân, bạn bè trong môi trường học đường… * **Nguyên nhân:** * Bản thân mỗi người ích kỷ, thiếu tình yêu thương, sống bằng thứ lý trí sắt đá, tình cảm khô cằn. Con người chạy theo đồng tiền, chạy theo vật chất mà quên đi giá trị tinh thần. Coi đồng tiền cao hơn giá trị con người. * Bỏ quên thời gian để trao nhau hơi ấm tình thương, để ươm mầm cảm xúc. * Do ngoại cảnh tác động bởi sự gia tăng của những bất công trong xã hội làm con người mất lòng tin và trở nên vô cảm trước những điều tốt đẹp. * Hành vi của giới trẻ một phần cũng là do gia đình, nhà trường chưa chú trọng dạy dỗ con trẻ sự đồng cảm, yêu thương, giúp đỡ người khác, trẻ quen được nhận mà không biết cho dẫn đến vô tâm, nghèo nàn cảm xúc. * Mặt khác, sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ, sự xuất hiện tràn lan của phim ảnh, game bạo lực đã tác động không nhỏ đến nhân cách giới trẻ, làm các em trở nên thờ ơ, lạnh lùng và có xu thế ngày càng trở nên độc ác, tàn nhẫn…. * **Hậu quả** * Không thấu hiểu được nỗi đau, tình cảm của ngưới khác. * Là con đường trực tiếp dẫn đến cái xấu, cái ác. * Người mắc bệnh “vô cảm” không được người khác yêu quý, trân trọng. * Sự vô cảm làm con người sống ích kỉ, thực dụng, suy giảm đạo đức, nhân cách, dễ rơi vào cô lập, thiếu khả năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội tốt đẹp. Càng vô cảm, con người càng trở nên cô đơn với thế giới xung quanh. * Sự vô cảm cũng làm suy giảm các chuẩn mực đạo đức, các giá trị tốt đẹp của xã hội, làm xã hội thiếu đoàn kết, thân ái… * **Giải pháp** * Mỗi cá nhân phải là một thành viên có trách nhiệm đối với những vấn đề chung của cộng đồng. Sống có lí tưởng, mục đích đúng đắn, sống tử tế và hãy luôn nhớ rằng mọi suy nghĩ, hành động, lời nói của mình đều phải xuất phát từ lòng nhân ái. * Phát huy truyền thống tốt đẹp của cha ông “Lá lành đùm lá rách”, “ một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ”. * Hãy tích cực tham gia vào những phong trào, những hoạt động mang ý nghĩa xã hội rộng lớn, có tính nhân văn ở trường, ở địa phương. Cần quan tâm, chia sẻ với người bất hạnh theo khả năng của mình. * Xã hội cũng cần lên án mạnh mẽ bệnh vô cảm, không thờ ơ trước cái xấu, cái ác đang ngày ngày hiện hữu xung quanh chúng ta… * **Kết bài** * Vô cảm là căn bệnh nguy hiểm, chúng ta cần tìm phương thuốc “ đặc trị”. Cần phê phán những người mắc bệnh vô cảm. * Nêu suy nghĩ bản thân: bản thân cần sống hoà đồng, biết đồng cảm, chia sẻ với những người bất hạnh. | **3,0** |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:**  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  - Diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh, cảm xúc; thể hiện rõ cách lập luận. | *0,5* |
| **e. Sáng tạo:** Thể hiện hiểu biết sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc; lập luận sắc bén, lựa chọn dẫn chứng phù hợp,… | *0.5* |
| **Tổng** | | **10 điểm** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHUYÊN MÔN DUYỆT**  **Đỗ Thị Thu Hà** | *Cẩm Giàng, ngày 15 tháng 5 năm 2023*  **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Nguyễn Văn Tuấn** |

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT**

------------------------- Hết -------------------------